

# LA BÀN ĐẦU TƯ

Tuần 23 - 27/09/2024



## 1. Tiêu điểm vĩ mô & sự kiện tuần qua

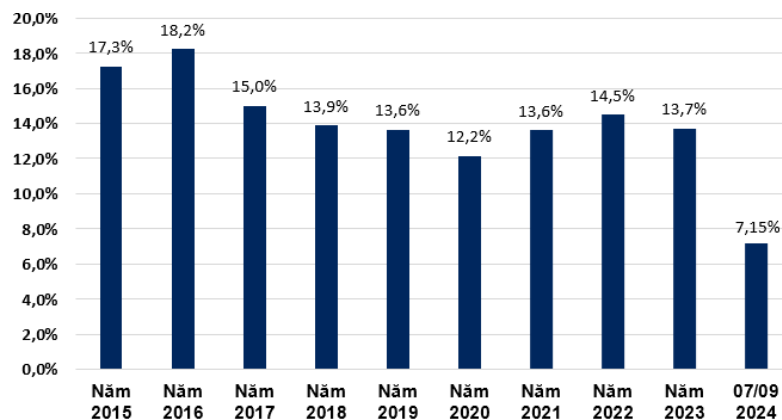
---



## Việt Nam: TTCK Việt Nam đang tiến gần đến mục tiêu nâng hạng

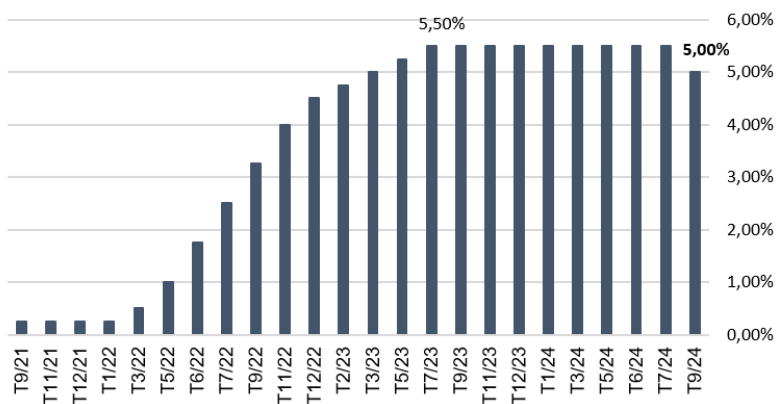
- Bộ tài chính ban hành Thông tư 68/2024/TT-BTC sửa đổi, gỡ nút thắt cho mục tiêu nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam.
  - NHNN đã tổ chức Hội nghị Triển khai các giải pháp tín dụng ngân hàng hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 3 (bão Yagi).
- Ngày 18/09 Bộ Tài chính chính thức ban hành Thông tư 68/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Đây là thông tư được trông đợi do trực tiếp gỡ nút thắt liên quan đến việc nhà đầu tư tổ chức nước ngoài có thể giao dịch mua cổ phiếu không yêu cầu có đủ tiền (Non Pre-funding solution) và chính thức đưa ra lộ trình công bố thông tin bằng tiếng Anh. Thay đổi tại Thông tư này sẽ giúp gỡ “nút thắt” để đáp ứng các tiêu chuẩn nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam từ cận biên lên mới nổi thứ cấp theo tiêu chí của FTSE Russell. Thông tư sẽ có hiệu lực thi hành từ ngày 2/11/2024. Với việc ban hành Thông tư 68 sửa đổi, chúng tôi kỳ vọng thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ được FTSE Russell nâng hạng lên thị trường mới nổi thứ cấp ngay trong kỳ review T10/24 của tổ chức này, và sẽ chính thức được nâng hạng lên thị trường mới nổi vào tháng 9/2025.
- Ngày 20/9, NHNN đã tổ chức Hội nghị Triển khai các giải pháp tín dụng ngân hàng hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 3. NHNN được giao hai nhiệm vụ đó là, căn cứ quy định tại Khoản 4 Điều 147 Luật Các TCTD năm 2024 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 9/2024 về việc phân loại tài sản có, mức trích lập dự phòng rủi ro, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý rủi ro nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn, thiệt hại do ảnh hưởng của cơn bão số 3. Đồng thời, chỉ đạo các TCTD chủ động tính toán phương án hỗ trợ, thực hiện cơ cấu lại thời hạn, giữ nguyên nhóm nợ, xem xét miễn, giảm lãi vay cho các khách hàng bị thiệt hại do bão số 3.

### Tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống

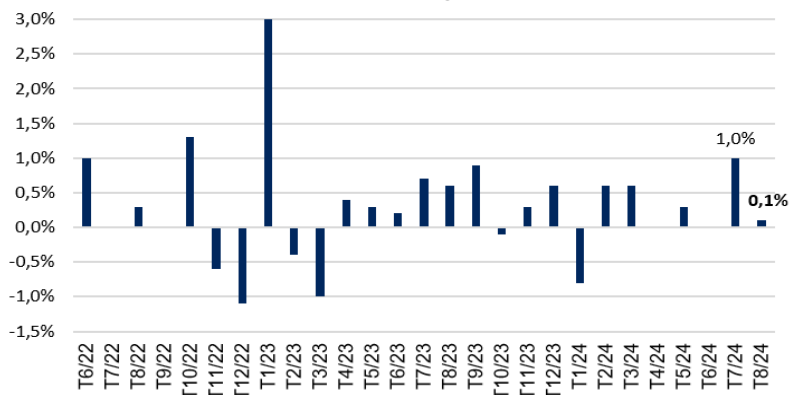


## Thế Giới: Fed bắt đầu cắt giảm lãi suất điều hành, DSBL tháng 8 của Mỹ duy trì tăng trưởng

Lãi suất điều hành của Fed (giá trị cận trên)



Tăng trưởng doanh số bán lẻ hàng tháng của Mỹ



www.vndirect.com.vn

- Fed giảm 0,5% lãi suất điều hành trong cuộc họp T9/24, và phát tín hiệu sẽ còn 2 lần cắt giảm trong năm 2024.
- Doanh số bán lẻ toàn phần trong T8/24 của Mỹ tăng 0,1% mom, cao hơn so với dự báo giảm 0,2% mom của các chuyên gia.
- Trong cuộc họp chính sách T9/24, Fed đã quyết định giảm 0,5% lãi suất điều hành, giảm phạm vi lãi suất quỹ liên bang xuống mức 4,75% - 5,0%. Mức giảm này của Fed là nhiều hơn so với dự báo giảm 0,25% của thị trường. Lần cắt giảm lãi suất này là lần cắt giảm lãi suất đầu tiên của Fed kể từ năm 2020 và báo hiệu 1 chu kỳ nới lỏng chính sách tiền tệ mới của Fed đang bắt đầu. Theo biểu đồ Dot Plot mới được công bố (biểu đồ thể hiện dự báo lãi suất của các thành viên của Fed), trong năm 2024 sẽ còn 2 lần giảm lãi suất nữa với tổng mức giảm là 0,5%. Phát biểu sau cuộc họp, Chủ tịch Fed, ông Jerome Powell lý giải, nguyên nhân Fed cắt giảm mạnh lãi suất điều hành trong cuộc này lần này đến từ việc chiến dịch thắt chặt tiền tệ của Fed đã mang lại kết quả trong việc kiểm soát lạm phát. Ngoài ra, ông cũng lưu ý đã có sự sụt giảm trong tăng trưởng số lượng việc làm, cho thấy thị trường lao động đang đi xuống.
- Doanh số bán lẻ (DSBL) toàn phần T8/24 của Mỹ tăng 0,1% mom, cao hơn mức dự báo giảm 0,2% mom của các chuyên gia. DSBL lõi T8/24 cũng có mức tăng 0,1% mom tuy nhiên thấp hơn so với mức dự báo là sẽ tăng 0,2% của các chuyên gia. So với cùng kỳ năm trước, doanh số bán lẻ T8/24 của Mỹ tăng 2,1%. Trong đó, doanh số bán hàng trực tuyến đã phục hồi và tăng trưởng 1,4% sau mức giảm 0,4% trong tháng 7. DSBL tháng 8 của Mỹ duy trì đà tăng giúp xoa dịu lo ngại về nguy cơ suy thoái của nền kinh tế Mỹ.

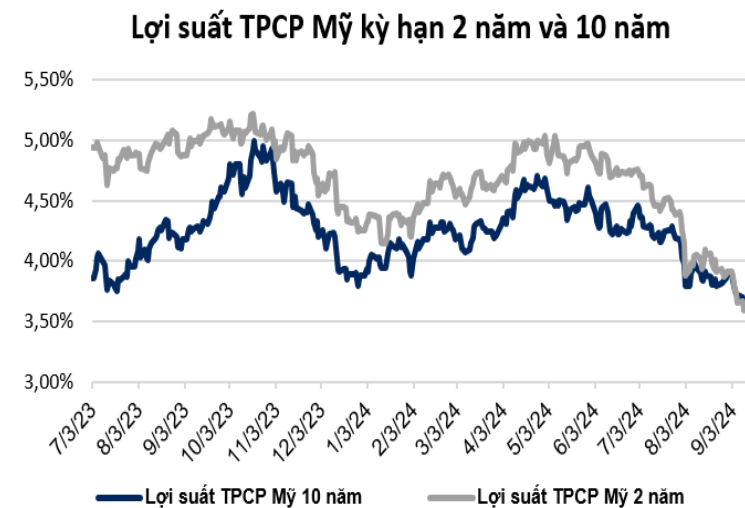
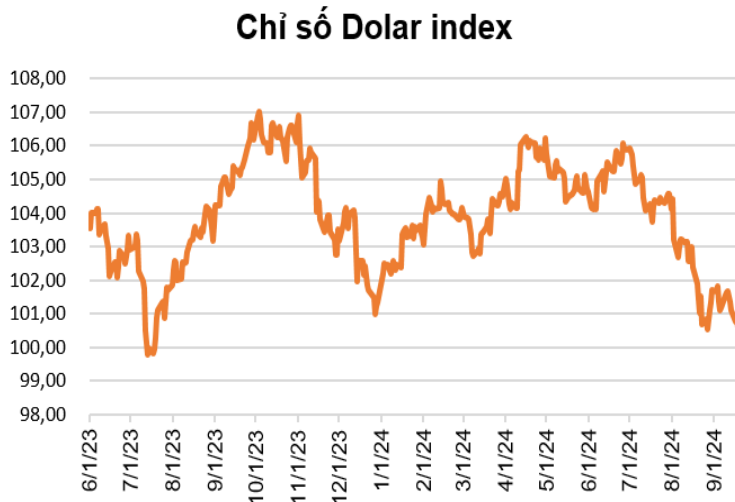
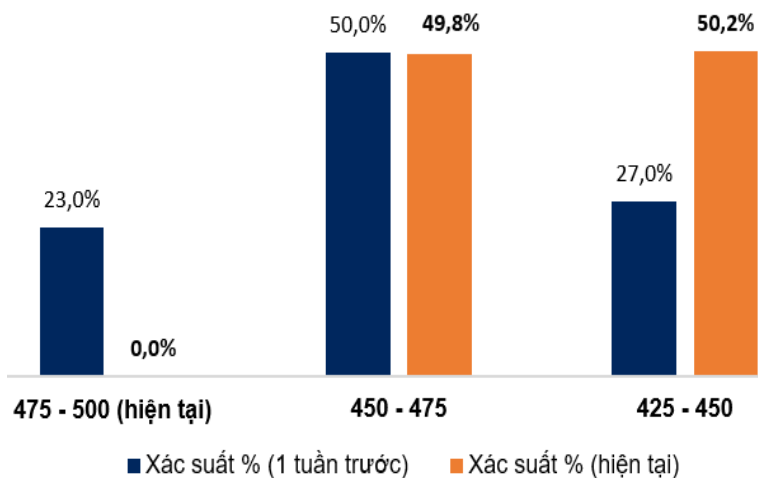
Nguồn: Bloomberg, CME, VNDIRECT RESEARCH

## Dự báo của thị trường nghiêng về kịch bản Fed sẽ giảm 0,5% lãi suất trong cuộc họp T11/2024

50,2% các nhà giao dịch dự báo Fed sẽ giảm 0,5% lãi suất điều hành và 49,8% dự báo Fed sẽ giảm 0,25% lãi suất điều hành trong cuộc họp tháng 11.2024.

DXY đóng cửa ở mức 100,74 điểm, giảm 0,37% so với tuần trước (wow) và giảm 0,59% so với đầu năm 2024 (ytd).

Lãi suất TPCP Mỹ kỳ hạn 2 năm ở mức 3,6% tăng 1 bps wow và giảm 65,3 bps ytd; LS kỳ hạn 10 năm ở mức 3,74% tăng 6,6 bps wow và giảm 13,8 bps ytd



Sau quyết định giảm lãi suất được chờ đợi lâu nay của Fed chỉ số Dolar Index đã tiếp tục xu hướng giảm trong khi lãi suất TPCP Mỹ đã có sự phục hồi nhẹ.

Dự báo của thị trường về quyết định lãi suất trong kỳ họp tháng 11 của Fed đang nghiêng về kịch bản Fed sẽ tiếp tục giảm thêm 0,25% lãi suất điều hành trong cuộc họp này (cuộc họp tháng 11 của Fed sẽ diễn ra vào thứ 4, ngày 07/11/24 theo giờ địa phương).

## Lịch sự kiện quan trọng tuần này

Ngày	Quốc gia	Thông tin công bố
Thứ Hai 23/09/2024	Mỹ	Số liệu PMI lĩnh vực sản xuất và PMI dịch vụ tháng 9.2024
Thứ Năm 26/09/2024	Mỹ	Phát biểu của chủ tịch Fed tại hội nghị thường niên về thị trường trái phiếu kho bạc Mỹ
Thứ Sáu 27/09/2024	Mỹ	Chỉ số chi tiêu tiêu dùng cá nhân (PCE) tháng 8.2024

## 2. Chiến lược đầu tư đa kênh tài sản dưới góc nhìn vĩ mô & sự kiện

---



## Chiến lược đa kênh tài sản dưới góc nhìn vĩ mô & sự kiện

Môi trường vĩ mô duy trì hỗ trợ, kênh chứng khoán vẫn là lựa chọn hàng đầu hiện nay

Đánh giá các yếu tố vĩ mô/sự kiện chính	Đánh giá tác động với các kênh tài sản chính
<p>Các NHTW trên thế giới đang bắt đầu đảo chiều chính sách tiền tệ để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trên toàn cầu, chu kỳ thắt chặt chính sách tiền tệ đang dần kết thúc khi ngày càng nhiều ngân hàng trung ương lớn đã cắt giảm hoặc chuẩn bị cắt giảm lãi suất chính sách trong năm 2024. Từ đầu năm 2024, đã có 74 lần cắt giảm lãi suất trên toàn cầu, bao gồm các ngân hàng lớn như ECB, SNB và BOC. Con số này cao hơn nhiều so với chỉ 16 lần tăng lãi suất trên toàn cầu kể từ đầu năm nay.</li> <li>Xu hướng giảm lãi suất chính sách sẽ trở nên nổi bật hơn trong nửa cuối năm 2024 và sau đó, nhờ đó làm dịu môi trường tín dụng và hỗ trợ dòng vốn đầu tư toàn cầu. Các tài sản tại các thị trường mới nổi và cận biên sẽ hưởng lợi từ sự thay đổi này.</li> </ul>
<p>Triển vọng tăng trưởng kinh tế của Việt Nam sẽ mạnh mẽ hơn trong nửa cuối năm 2024</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tại Việt Nam, nền tảng kinh tế vĩ mô vẫn vững chắc. Chúng tôi kỳ vọng tăng trưởng kinh tế của Việt Nam sẽ mạnh mẽ hơn trong nửa cuối năm 2024 nhờ hoạt động sản xuất cải thiện, triển vọng xuất khẩu tích cực và chính sách tài khóa mở rộng. Trong khi đó, các thách thức kinh tế như lạm phát và áp lực tỷ giá có thể dần hạ nhiệt vào cuối năm nay.</li> <li>Nền tảng kinh tế vĩ mô và thị trường vẫn hỗ trợ cho một cách tiếp cận chủ động và chấp nhận rủi ro trong nửa cuối năm 2024. Triển vọng cổ phiếu vẫn khá tích cực. Mặc dù đà tăng của chỉ số chung có thể bị hạn chế do đợt tăng mạnh trước đó vào đầu năm 2024, nhưng thị trường vẫn chứa đựng một số cơ hội đầu tư nổi bật trong một số ngành.</li> <li>Vàng miếng có thể mất đi sức hấp dẫn khi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) hành động mạnh mẽ để quản lý kênh đầu tư này.</li> <li>Tiền gửi sẽ vẫn là lựa chọn của phần lớn các nhà đầu tư không chuyên, đặc biệt khi lãi suất có xu hướng tăng dù ở mức độ vừa phải. Trong khi đó, thị trường trái phiếu doanh nghiệp và bất động sản đang bước vào giai đoạn phục hồi ban đầu và sẽ cần những cách tiếp cận chuyên nghiệp và đầu tư dài hạn.</li> </ul>



## Đánh giá triển vọng các kênh tài sản dưới góc nhìn vĩ mô & sự kiện

	Ngắn hạn (< 3 tháng)			Trung hạn (>3 tháng - 1 năm)			Dài hạn (> 1 năm)		
	Tiêu cực	Trung lập	Tích cực	Tiêu cực	Trung lập	Tích cực	Tiêu cực	Trung lập	Tích cực
Tiền gửi tiết kiệm		X			X			X	
Cổ phiếu			X			X			X
Trái phiếu chính phủ		X			X			X	
Bất động sản		X			X			X	
Vàng	X				X			X	
USD		X			X			X	

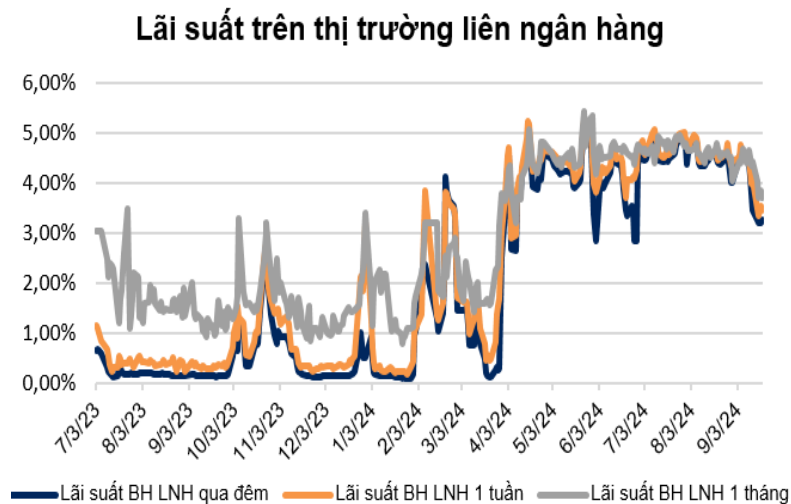
### 3. La bàn thị trường đa kênh tài sản

---

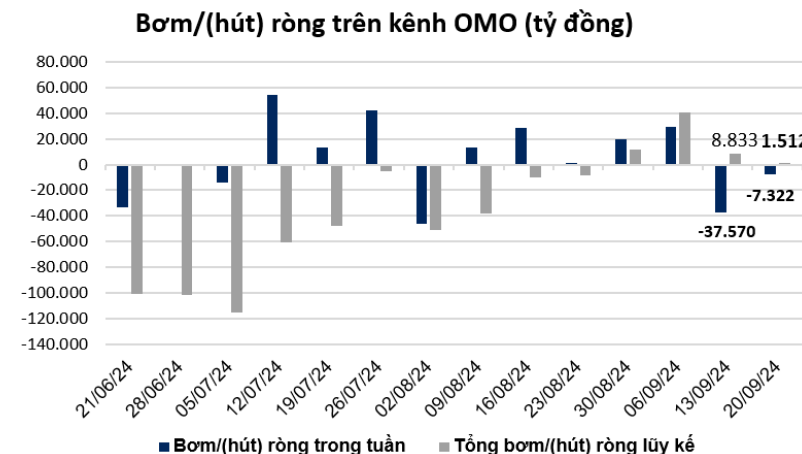


### 3.1 Thị trường tiền tệ VN: Lãi suất Liên ngân hàng tiếp tục giảm

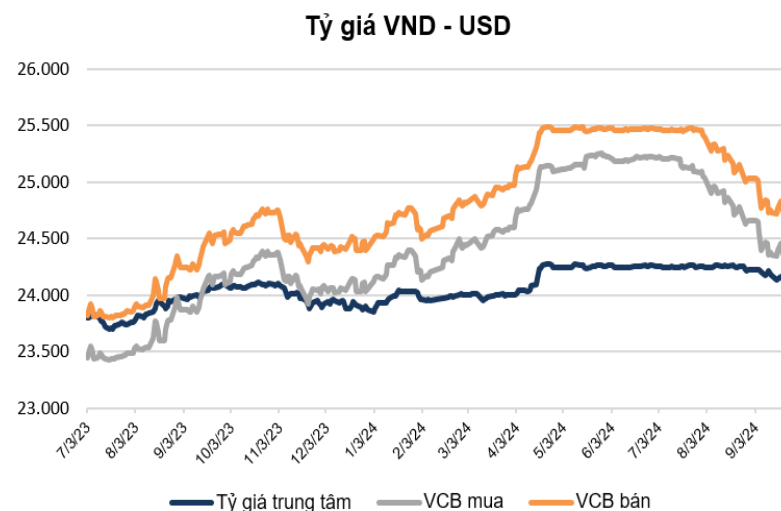
Lãi suất LNH tiếp tục giảm. Kỳ hạn qua đêm hiện ở mức 3,28% (-52 bps wow), kỳ hạn 1 tuần ở mức 3,47% (-53 bps wow), kỳ hạn 1 tháng hiện ở mức 3,72% (-62 bps wow) (số liệu cập nhật hết ngày 19/09/2024)



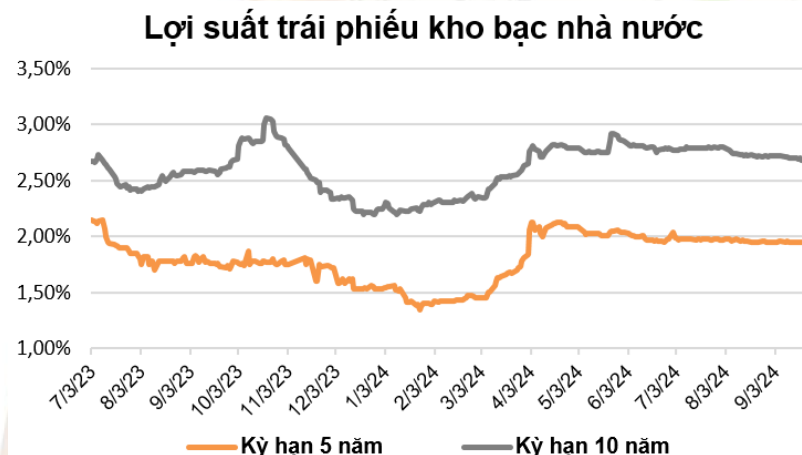
NHNN hút ròng trên kênh OMO khi các khoản tiền bơm ròng trước đó trên kênh cầm cố đáo hạn. Tổng giá NHNN hút ròng trong tuần là 7.322 tỷ đồng. Hiện tổng giá trị bơm ròng lũy kế còn 1.512 tỷ đồng.



Tỷ giá USD-VND phục hồi nhẹ. Hiện giá mua và bán tại Vietcombank lần lượt là 24.370 đ và 24.740 đ tăng 0,04% wow và tăng 1,31% ytd (theo giá bán). Trong khi tỷ giá trung tâm hiện là 24.148 đ, giảm 0,1% wow và tăng 1,18% ytd.

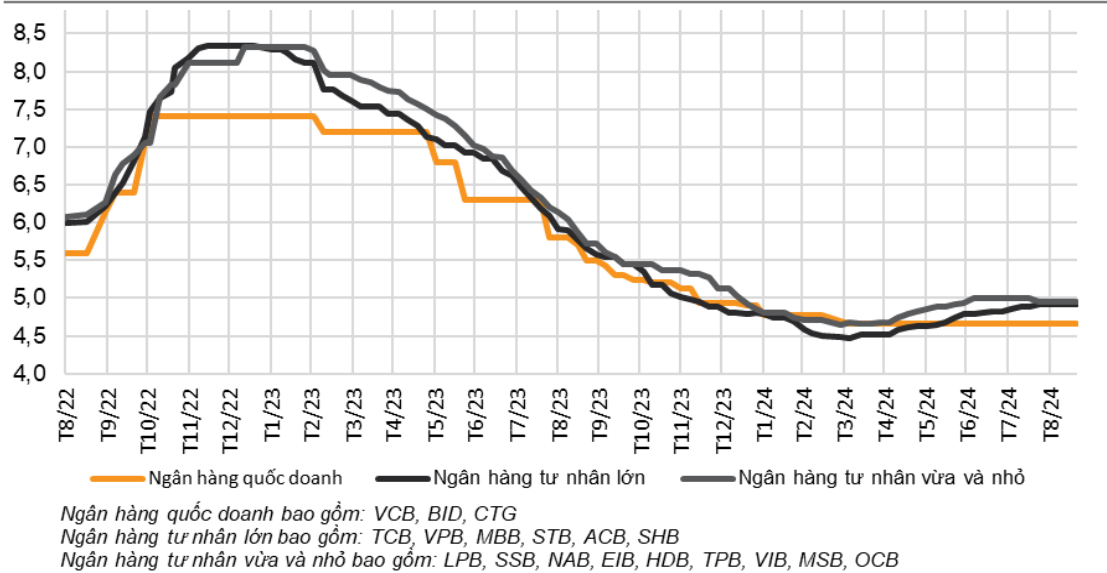


Lợi suất TP KBNN giảm nhẹ, lợi suất kỳ hạn 10 năm hiện ở mức 2,68%, giảm 2 bps wow và tăng 44 bps ytd, lợi suất TP kỳ hạn 5 năm hiện ở mức 1,95% không đổi so với tuần trước và tăng 42 bps ytd.

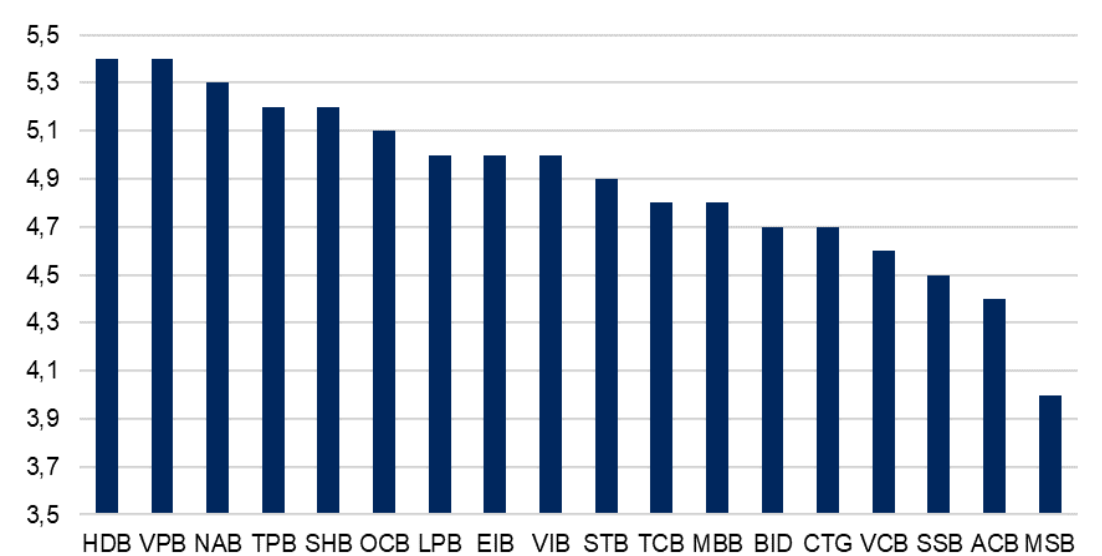


## Các NHTM duy trì lãi suất huy động ở các kỳ hạn

Bình quân lãi suất huy động kỳ hạn 12T của các nhóm Ngân hàng



Thống kê lãi suất tiền gửi 12 tháng của một số ngân hàng

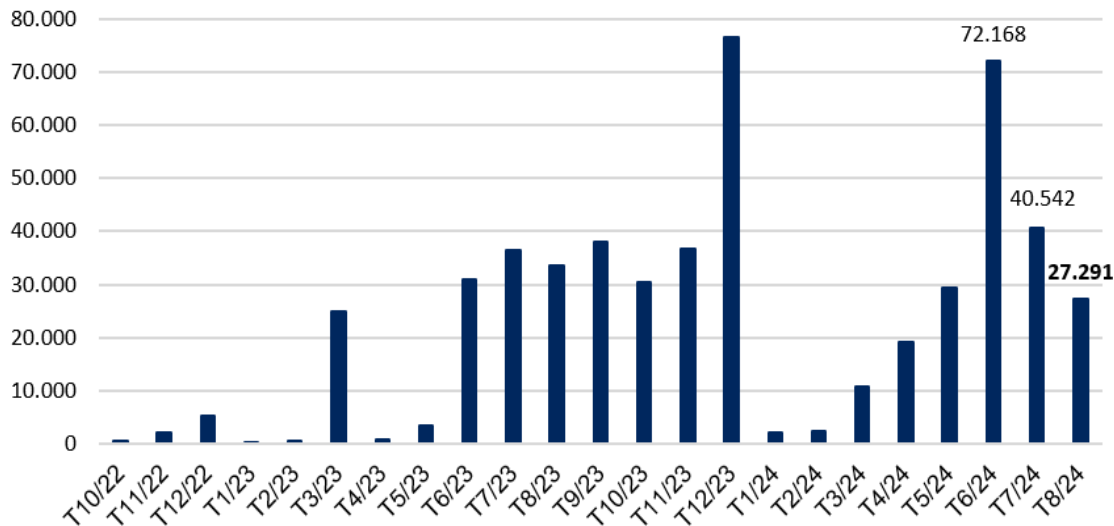


- Trong tuần từ 13/09 – 20/09/2024, bình quân lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng của nhóm NH quốc doanh, NH tư nhân lớn và NH tư nhân vừa & nhỏ giữ nguyên ở mức lần lượt 4,67%/4,92%/4,94%.
- Bên cạnh đó, lãi suất huy động kỳ hạn 3 và 6 tháng của các NH cũng không đổi. 2 NH có mức lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng cao nhất hiện nay là HDB và VPB (5,4%), MSB là NH có lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng thấp nhất (4,0%)

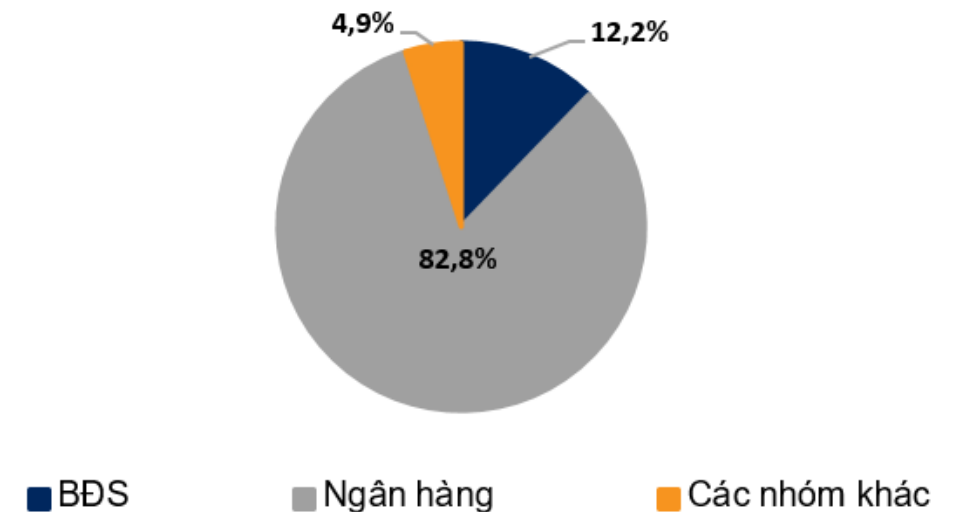
### 3.2 Thị trường Trái phiếu doanh nghiệp

Nhóm Ngân hàng duy trì phát hành giúp hoạt động phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ (TPDNRL) tiếp tục ấm lên trong tháng 8

**Giá trị TPDN riêng lẻ phát hành theo tháng (đơn vị: tỷ đồng)**  
- số liệu được tổng hợp đến ngày 28/08/24



**Cơ cấu TPDNRL phát hành theo nhóm ngành trong T8/24 - số liệu được tổng hợp đến ngày 28/08/24**

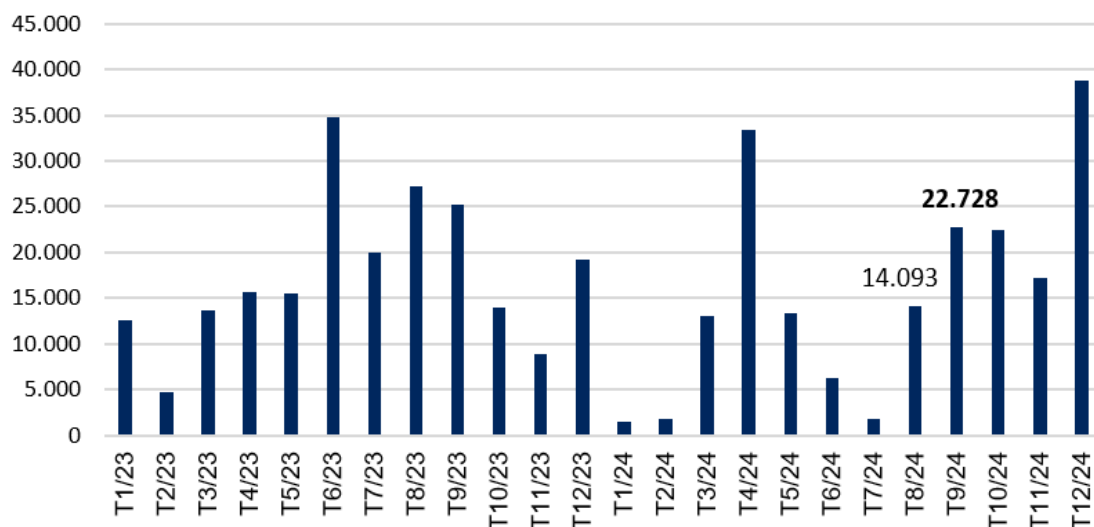


- Theo số liệu được công bố đến ngày 28/08/24, trong T8/24 có 30 đợt phát hành TPDNRL thành công với tổng giá phát hành đạt 27.291 tỷ đồng, giảm 32,7% so với tháng trước và giảm 18,6% svck. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2024 tổng giá trị TPDNRL phát hành đạt hơn 203 nghìn tỷ đồng, tăng 56% svck.
- Hoạt động phát hành riêng lẻ trong T8/24 mặc dù sụt giảm so với tháng trước, tuy nhiên nếu so với các tháng đầu năm thì vẫn đang tiếp tục ấm lên. Trong T8/24 có 21 đợt phát hành riêng lẻ của nhóm Ngân hàng với tổng trị phát hành đạt hơn 22 nghìn tỷ đồng, chiếm 82,8% tổng giá trị phát hành.

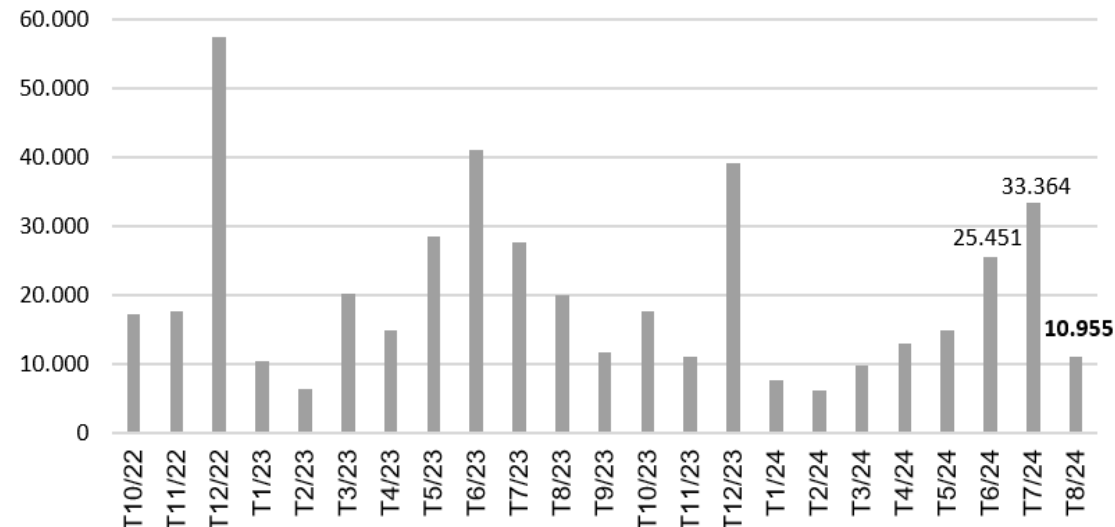
## 3.2 Thị trường Trái phiếu doanh nghiệp

Áp lực đáo hạn sẽ tiếp tục gia tăng trong T9/24, hoạt động đàm phán thay đổi kỳ hạn trái phiếu vẫn diễn ra sôi động

**Giá trị TPDN đáo hạn theo tháng (Đơn vị: tỷ đồng)** - thống kê đã loại trừ các TP được mua lại trước hạn và các TP đã được gia hạn kỳ hạn đến ngày 28/08/24



**Tổng giá TPDN riêng lẻ được mua lại trước hạn theo tháng (Đơn vị: tỷ đồng)** - số liệu được tổng hợp đến ngày 28/08/24



- Theo số liệu của chúng tôi trong T9/24 sẽ có khoảng hơn 22,7 nghìn tỷ đồng TPDNRL đáo hạn, áp lực đáo hạn gia tăng trong T9/24 và sẽ duy trì ở mức cao trong các tháng còn lại của năm 2024.
- Hoạt động đàm phán thay đổi điều khoản và điều kiện trái phiếu (TP) giữa các tổ chức phát hành (TCPH) và các trái chủ vẫn diễn ra tích cực trong T8/24. Tính đến ngày 28/08/24 đã có khoảng 100 TCPH đạt được thỏa thuận gia hạn thời hạn TP với trái chủ với tổng giá trị TPDN được gia hạn là khoảng hơn 154 nghìn tỷ đồng.

### 3.3 Thị trường Bất động sản

#### Doanh thu bất động sản TP.HCM tiếp tục cải thiện

*Cục Thống kê TP.HCM công bố dữ liệu kinh doanh bất động sản tại TP.HCM đã tăng trưởng dương từ đầu năm đến nay:*

Ước tính doanh thu 8 tháng đầu năm của TP HCM đạt 173.000 tỷ đồng, tăng 6,1% so với cùng kỳ.

Mảng kinh doanh bất động sản tăng trưởng dương từ đầu năm đến nay, tăng 2,51% trong quý I, tăng 2,94% trong quý II và tăng 6,1% trong 8 tháng đầu năm. Trong khi đó kết quả kinh doanh trong năm 2023 liên tục âm.

Vùng đáy của thị trường BĐS được xác giai đoạn nửa cuối năm 2022 đến cuối quý I 2023 với kết quả kinh doanh tăng trưởng âm 16,2%.

Trong quý II/2023 mức tăng trưởng âm giảm xuống còn 11,5%. Đến cuối 2023, TP.HCM vượt qua giai đoạn khó khăn nhất, chỉ còn tăng trưởng âm 6,38%.

Ngoài ra, dữ liệu 8 tháng đầu năm 2024 tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam trong hoạt động kinh doanh BĐS đạt 2,4 tỷ USD. Cả nước có 3.155 doanh nghiệp bất động sản thành lập mới và 814 doanh nghiệp giải thể. Số lượng doanh nghiệp được cấp phép hoạt động là 958, vốn đăng ký đạt 37.432 tỷ đồng, giảm 2,3% so với cùng kỳ.

Theo Ngân hàng Nhà nước trong 7 tháng đầu năm, tín dụng chung của thành phố tăng 3,9%, trong đó dư nợ tín dụng bất động sản đạt hơn 1 triệu tỷ đồng, chiếm 27,6% trong tổng dư nợ tín dụng, tăng 5,5%. Tín dụng nhà ở (gồm nhà ở xã hội, thương mại, nhà ở khác) có tỷ trọng cao nhất, chiếm khoảng 57% trong tổng dư nợ.

### 3.3 Thị trường Bất động sản

#### Tiếp tục đề xuất đánh thuế bất động sản thứ hai

*Hội Môi giới bất động sản Việt Nam (VARs) tiếp tục đề xuất đánh thuế với bất động sản thứ hai hoặc bất động sản bỏ hoang:*

Đề xuất đưa ra trong bối cảnh giá bất động sản liên tục tăng, chưa có tín hiệu giảm, đặc biệt là phân khúc chung cư.

Phân khúc trung cấp ngày càng khan hiếm và hơn 80% nguồn cung căn hộ mở bán mới năm nay có giá trên 50 triệu đồng mỗi m<sup>2</sup>. Thậm chí, một số dự án chung cư mới cũng có giá bán lên đến chục nghìn USD mỗi m<sup>2</sup>. Trong khi đó giá chung cư cũ cũng neo cao và liên tục tăng giá theo giá bán thứ cấp của các căn hộ mở bán mới.

Vì vậy hiệp hội VARs đề xuất đánh thuế BĐS thứ hai và BĐS bỏ hoang để tăng kiểm soát, ngăn chặn hoạt động đầu cơ, găm đất nhằm đẩy giá.

Trong khi tình trạng mua bán, sang tay không được kiểm soát là nguyên nhân chính dẫn đến "sốt đất" tại nhiều địa phương. Nhà đầu cơ mua đất rồi bỏ hoang chờ tăng giá hoặc tạo khan hiếm giả diễn ra phổ biến, mục đích đều là "đẩy giá kiếm lời".

So sánh với các nước trong khu vực, Singapore hiện đang áp thuế 16% khi chủ sở hữu bán nhà trong năm đầu sau khi mua, mức thuế giảm về 12% nếu chủ nhà bán căn hộ vào năm thứ 2, năm thứ 3 là 8% và 0% từ năm thứ 4 đối với bên bán. Đối với bên mua cho bất động sản thứ hai là 20% và bất động sản thứ ba là 30%.

Cách đây 7 năm, Chính phủ từng đề xuất thí điểm đánh thuế bất động sản thứ hai tại TP HCM, nhưng sau đó không được thông qua vì còn gặp một số trở ngại, đặc biệt các trở ngại liên quan đến hệ thống thông tin dữ liệu bất động sản.



### 3.4 Thị trường hàng hóa

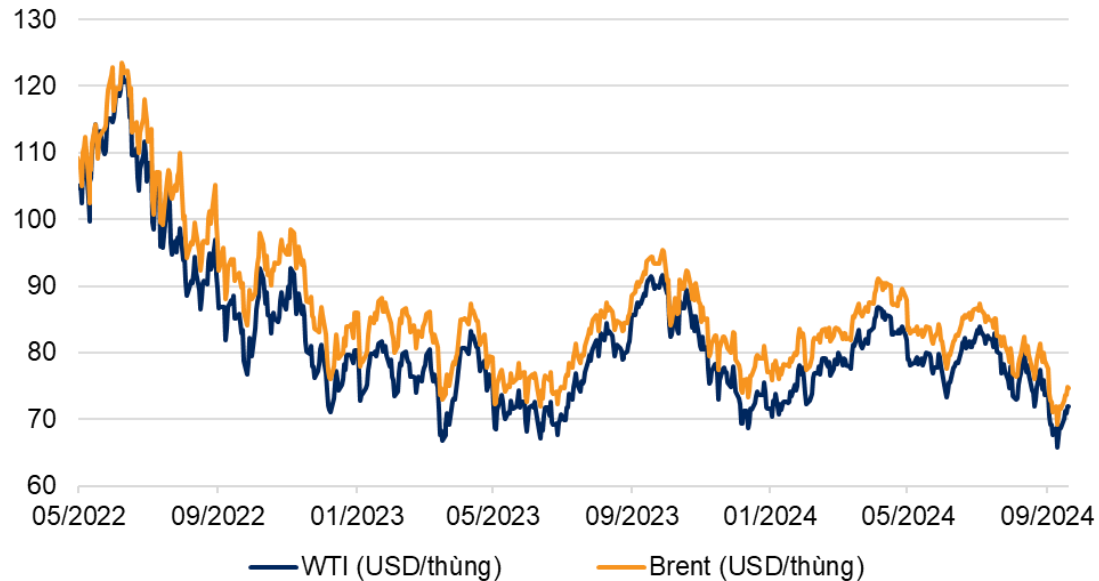
Diễn biến giá một số loại hàng hóa chúng tôi theo dõi (dữ liệu cập nhật đến ngày 20/09/2024):

		Thay đổi giá trong 1 tuần	Thay đổi giá trong 1 tháng	Thay đổi giá trong 1 năm	Thay đổi giá từ đầu năm 2024	Diễn biến giá trong 1 năm
Năng lượng	Dầu thô	4,02%	-3,51%	-20,36%	-1,84%	
	Khí LNG	-4,25%	-8,06%	-8,36%	10,92%	
Công nghiệp - xây dựng	Than	1,16%	-4,45%	-13,22%	9,20%	
	Quặng sắt	-0,90%	-5,59%	-25,13%	-35,88%	
	Đồng	2,55%	2,96%	14,28%	10,33%	
	Niken	4,06%	-3,10%	-15,79%	-0,24%	
	PVC	-1,95%	-5,30%	-19,59%	-7,84%	
	Cao su	4,29%	14,42%	66,74%	58,73%	
	Gỗ	6,46%	0,00%	5,91%	-6,92%	
Nông nghiệp	Urê	1,67%	-0,59%	-16,13%	4,84%	
	Lúa Mỳ	-0,48%	6,66%	-3,44%	-6,30%	
	Gạo tằm 5%	-0,17%	0,43%	-10,39%	-11,88%	
	Đường	19,20%	28,97%	-15,42%	8,42%	
	Thịt lợn	2,97%	4,28%	17,08%	32,39%	
Kim loại quý	Vàng thỏi	1,71%	4,29%	35,83%	27,34%	

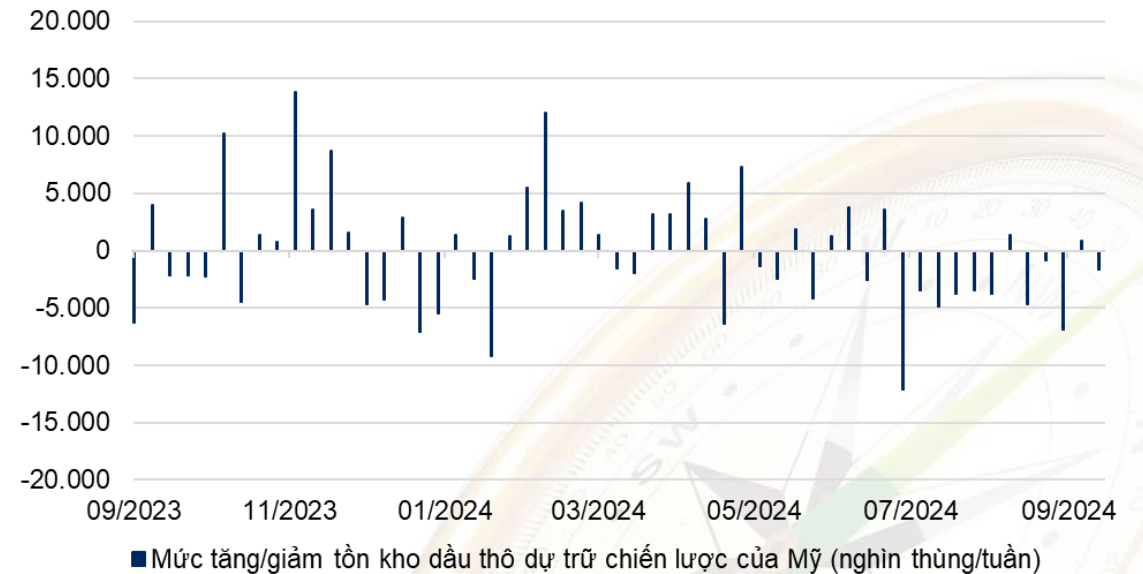
### 3.4 Thị trường hàng hóa

Giá dầu thô quay đầu tăng với rủi ro nguồn cung gián đoạn và triển vọng nhu cầu mạnh lên

Tính đến ngày 20/09, giá dầu thô WTI và Brent đã lần lượt tăng 4,7%/4,0% sv tuần trước, đạt 71,9 và 74,5 USD/thùng



Dữ liệu tại kho dự trữ chiến lược tại Mỹ giảm ròng 1,63 triệu thùng trong tuần thứ hai của tháng 9

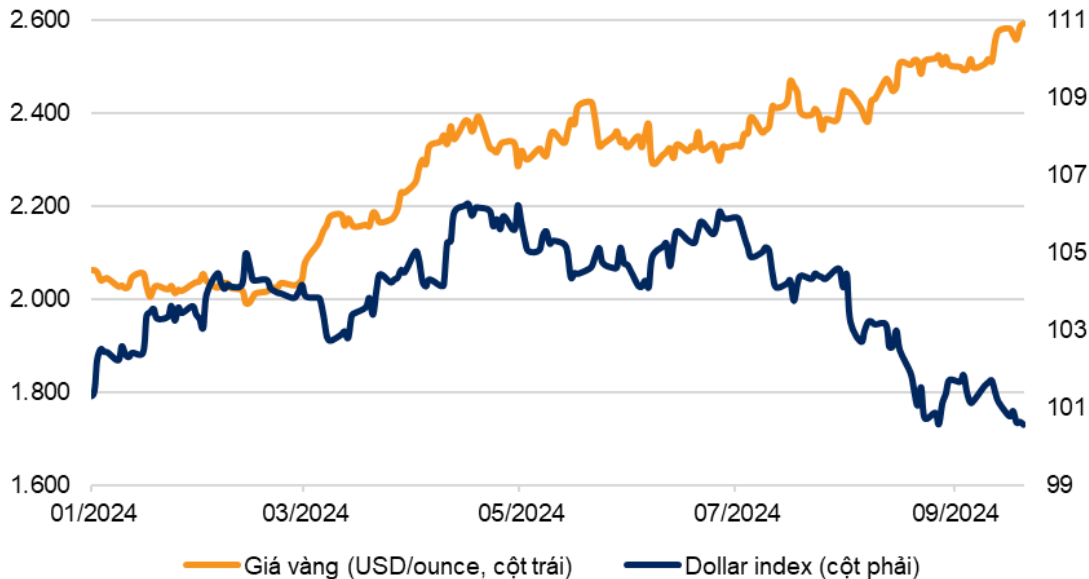


- Giá dầu quay đầu tăng trong tuần qua trong bối cảnh căng thẳng Trung Đông gia tăng và nguồn cung tại Mỹ giảm. Tại Trung Đông, cuộc tấn công của Israel ở miền nam Beirut (Lebanon) đã làm gia tăng lo ngại sẽ xảy ra các cuộc xung đột lớn hơn và làm gián đoạn nguồn cung dầu.
- Trong khi đó, các nhà máy lọc dầu của Mỹ đang lên kế hoạch bảo dưỡng ít ngày nhất trong vòng ba năm, ám chỉ nhu cầu dầu có thể sẽ mạnh lên trong những tháng tới. Bên cạnh đó, việc FED cắt giảm lãi suất có thể kích thích hoạt động kinh tế và tiêu thụ nhiên liệu. Kho dự trữ chiến lược của Mỹ quay trở lại giảm ròng nhẹ 1,63 triệu thùng dầu trong tuần thứ hai của tháng 9, sau khi tăng nhẹ 833.000 thùng vào tuần liền trước đó.

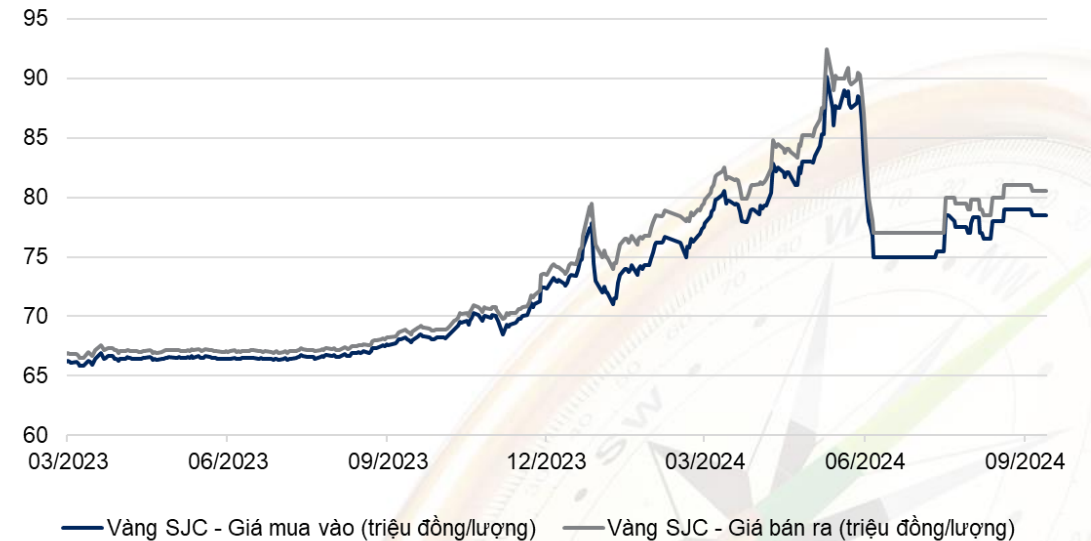
### 3.4 Thị trường hàng hóa

Giá vàng tiếp tục được thúc đẩy trong môi trường lãi suất giảm và nhu cầu cho tài sản phòng vệ tăng

Tính đến ngày 20/09, giá vàng thế giới đạt 2.622 USD/oz, tăng 1,7% sv tuần trước và tăng 4,3% sv tháng trước



Giá vàng SJC đạt 80-82 triệu đồng/lượng ở hai chiều mua-bán, lần lượt tăng 1,91%/1,86% sv tuần trước



- Giá vàng thế giới tiếp tục tăng lên mức đỉnh lịch sử mới, sau khi FED ra quyết định giảm lãi suất và căng thẳng địa chính trị leo thang. Căng thẳng leo thang ở Trung Đông, khi Israel tấn công Lebanon, làm dấy lên lo ngại về một cuộc xung đột lớn hơn, đang củng cố nhu cầu cho tài sản phòng vệ là vàng.
- Trong nước, giá vàng miếng SJC tại ngày 20/09 lần lượt đạt 80 triệu đồng/lượng chiều mua và 82 triệu đồng/lượng chiều bán, lần lượt tăng 1,91%/1,86% so với tuần trước. Chênh lệch giữa giá vàng SJC bán ra với giá vàng thời giao ngay tính đến ngày 20/09 ở mức 4,3 triệu đồng/lượng (tỷ giá USD/VND =24.590).

### 3.5 Thị trường chứng khoán thế giới

Diễn biến các thị trường chứng khoán thế giới và khu vực

Chỉ số	Quốc gia	1 tuần	1 tháng	Từ đầu năm 2024	1 năm
Dow Jones	Mỹ	1,62%	3,32%	11,60%	23,85%
S&P 500	Mỹ	1,36%	2,37%	19,55%	32,00%
Nasdaq	Mỹ	1,49%	1,87%	19,56%	35,85%
Euro Stoxx 50	EU	0,59%	-0,25%	7,76%	15,82%
FTSE 100	Anh	-0,52%	-0,70%	6,42%	7,11%
Nikkei 225	Nhật Bản	3,16%	-1,23%	12,78%	16,47%
Shanghai	Trung Quốc	1,21%	-3,93%	-8,00%	-12,63%
Hang Seng	Trung Quốc	5,12%	3,50%	7,10%	1,11%
Taiwan Weighted	Đài Loan	1,30%	-0,48%	22,93%	34,86%
SET	Thái Lan	1,92%	8,25%	2,53%	-4,66%
KOSPI	Hàn Quốc	0,70%	-4,22%	-2,33%	3,40%
Malaysia Top 100	Malaysia	1,79%	1,15%	16,65%	17,52%
STI Index	Singapore	1,74%	7,45%	11,87%	13,10%
IDX Composite	Indonesia	-0,88%	3,40%	6,47%	10,35%
PHS All Shares	Philippine	2,82%	3,89%	13,75%	17,45%
VN-Index	Việt Nam	1,62%	-0,84%	12,58%	6,62%

Quyết định giảm lãi suất điều hành của Fed trong cuộc họp tháng 9 nhiều hơn dự báo của thị trường là thông tin hỗ trợ tích cực cho đà tăng của thị trường chứng khoán thế giới tuần qua.

Thị trường chứng khoán Mỹ duy trì đà tăng với sắc xanh duy trì ở cả 3 chỉ số. Trong đó chỉ số Dow Jones và S&P 500 tiếp tục thiết lập đỉnh cao mới và kết tuần ghi nhận mức tăng lần lượt là 1,62% và 1,36%. Chỉ số Nasdaq cũng ghi nhận mức tăng gần 1,5%.

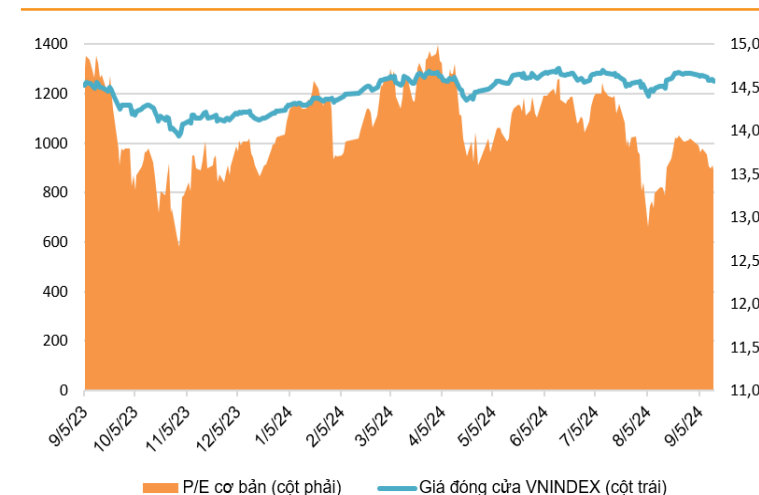
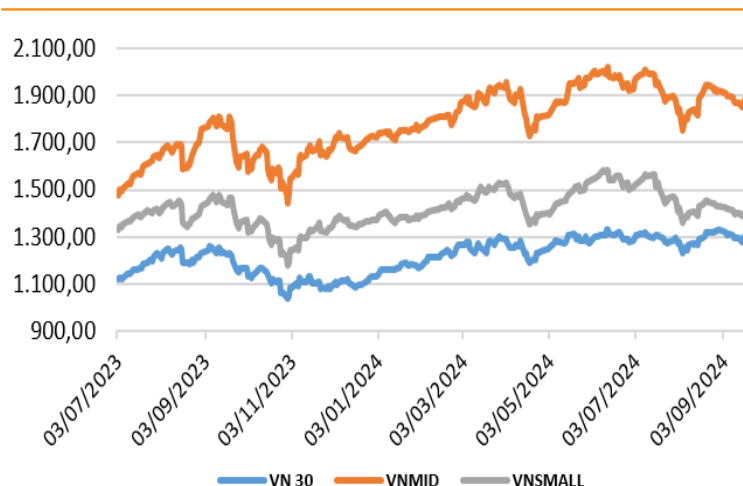
Nhiều thị trường chứng khoán Châu Á cũng ghi nhận thêm 1 tuần tăng điểm như thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Malaysia...

### 3.5 Thị trường CKVN: Thị trường phục hồi với thanh khoản cải thiện

VN-Index phục hồi, kết tuần tại mức 1.272,04 điểm, tăng 1,62% sv tuần trước

Chỉ số VN30/VNMID/VNSML đều tăng với mức tăng lần lượt là 3,48%/2,62%/1,76%

P/E 12 tháng của VNINDEX đang giao dịch ở mức 13,8x.



- Với 4 phiên tăng điểm và 1 phiên giảm điểm, VN-Index có tuần phục hồi sau 3 tuần giảm liên tiếp trước đó. Kết tuần VN-index tăng 20,33 điểm (+1,62%) lên 1.2572,04 điểm. Thanh khoản giao dịch được cải thiện, thanh khoản trên sàn Hose đạt trung bình 516,9 triệu cp/phiên, tăng 22,1% so với tuần trước và thấp hơn 2,58% so với trung bình 4 tuần gần nhất.
- Khối ngoại chuyển sang mua ròng với giá trị mua ròng trong tuần trên sàn HOSE là 1.223 tỷ đồng. Khối tự doanh các công ty chứng khoán chuyển sang bán ròng với giá trị bán ròng trong tuần trên sàn HOSE là 399 tỷ đồng.
- Các mã TCB và CTG là những mã có đóng góp tích cực cho VNINDEX với mức kéo chỉ số tăng lần lượt 2,46 điểm và 1,49 điểm. Ở chiều ngược lại GAS và VIC là những mã kéo chỉ số giảm nhiều nhất, với mức kéo chỉ số giảm lần lượt 0,67 điểm và 0,55 điểm.

### 3.5 Thị trường chứng khoán Việt Nam

Diễn biến điểm số và thanh khoản các nhóm ngành

Ngành	1 tuần (%)	1 tháng (%)	Từ đầu năm (%)	P/E (lần)	P/B (lần)	% thay đổi khối lượng (1 tuần)
Bán lẻ	1,2%	-0,9%	76,1%	51,0	3,45	9,5%
Bảo hiểm	-0,3%	-5,4%	21,0%	11,8	1,28	-16,5%
Bất động sản	0,8%	1,9%	17,5%	17,8	1,29	2,7%
Công nghệ TT	1,7%	2,6%	60,0%	27,7	5,12	30,4%
Dầu khí	2,0%	-2,9%	34,3%	13,7	1,46	45,7%
Dịch vụ tài chính	2,8%	0,5%	20,9%	17,1	1,58	53,4%
Hóa chất	2,0%	1,4%	74,2%	21,7	2,10	20,5%
Ngân hàng	2,6%	1,8%	28,9%	9,6	1,55	59,5%
Tài nguyên cơ bản	1,8%	-0,7%	11,7%	19,5	1,33	46,4%
Thực phẩm&Đồ uống	1,0%	-1,0%	44,9%	22,54	2,77	25,1%
Viễn thông	7,0%	-1,0%	161,9%	39,7	5,87	117,1%
Xây dựng & Vật liệu	1,7%	1,0%	27,4%	23,2	1,43	47,3%
VN-Index	1,62%	-0,04%	12,58%	13,77	1,73	22,1%

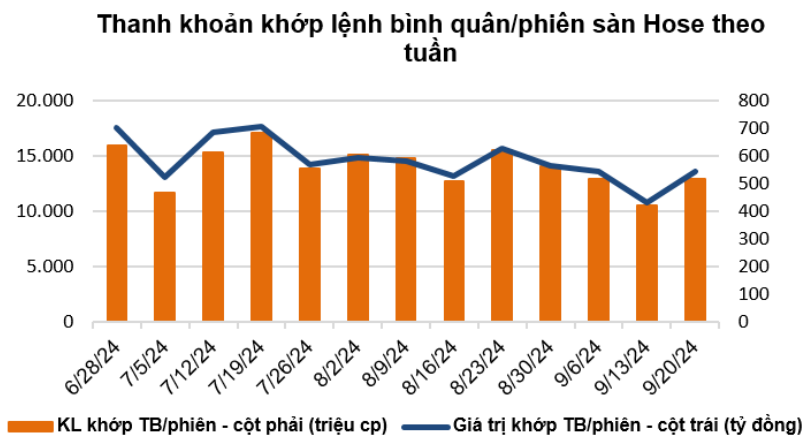
Nhiều nhóm ngành tăng điểm với thanh khoản cải thiện.

Nhóm Chứng khoán trước triển vọng thị trường chứng khoán Việt Nam sắp được nâng hạng đã có diễn biến tích cực và góp phần cho sự tăng điểm của thị trường tuần qua với nhiều mã tăng như VND (+4,90%), SSI (+4,02%), HCM(+4,97%), MBS (+4,03%), VCI(+3,29%), SHS (+3,38%), FTS (+1,82%)...

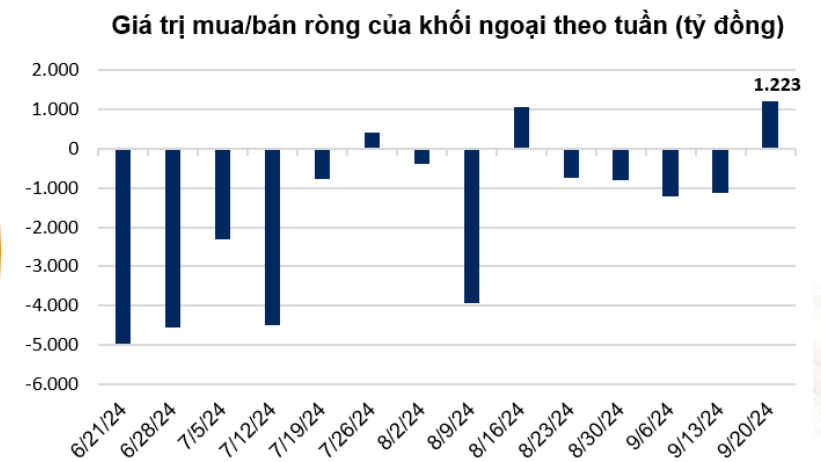
Nhóm Ngân Hàng cũng có diễn biến tích cực hơn thị trường chung, với phần lớn các mã tăng điểm trong đó nhiều mã tăng mạnh như TCB (+6,08%), ACB (+5,12%), MBB(+3,56%), CTG (+3,15%), VPB (+2,71%), BID(+1,76%)...

### 3.5 Thị trường chứng khoán Việt Nam: Thanh khoản cải thiện và khối ngoại chuyển sang mua ròng

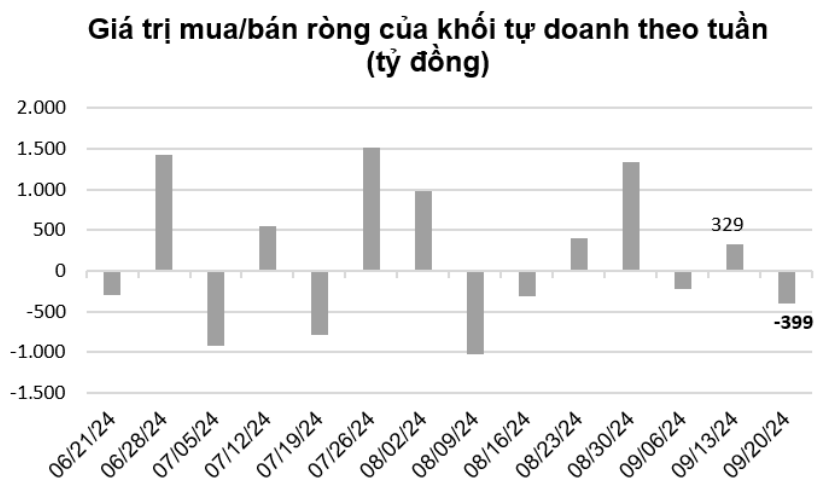
Thanh khoản cải thiện nhưng vẫn ở dưới mức trung bình, thanh khoản trên sàn Hose đạt trung bình 516,9 triệu cp/phiên, tăng 22,2% sv tuần trước và thấp hơn 2,58% so với trung bình 4 tuần gần nhất.



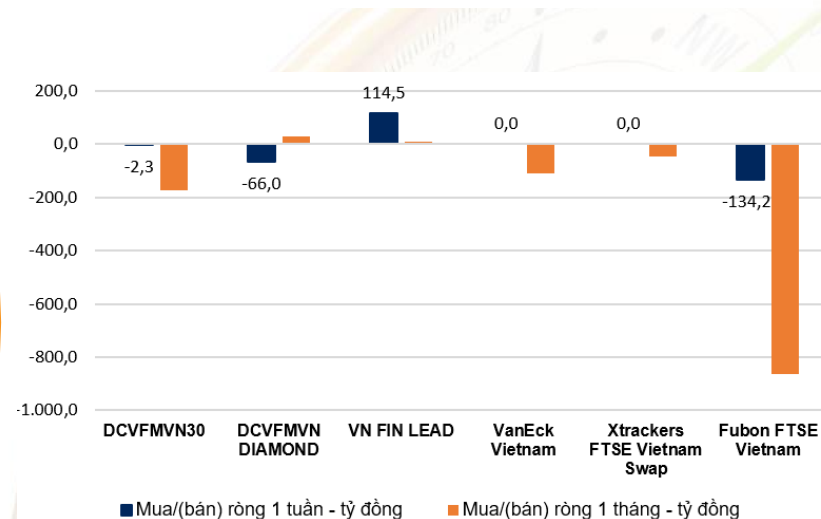
Khối ngoại chuyển sang mua ròng, giá trị mua ròng trên sàn Hose trong tuần qua của khối ngoại là 1.223 tỷ đồng.



Khối tự doanh chuyển sang bán ròng, giá trị bán ròng trên sàn Hose trong tuần qua của khối tự doanh là 399 tỷ đồng

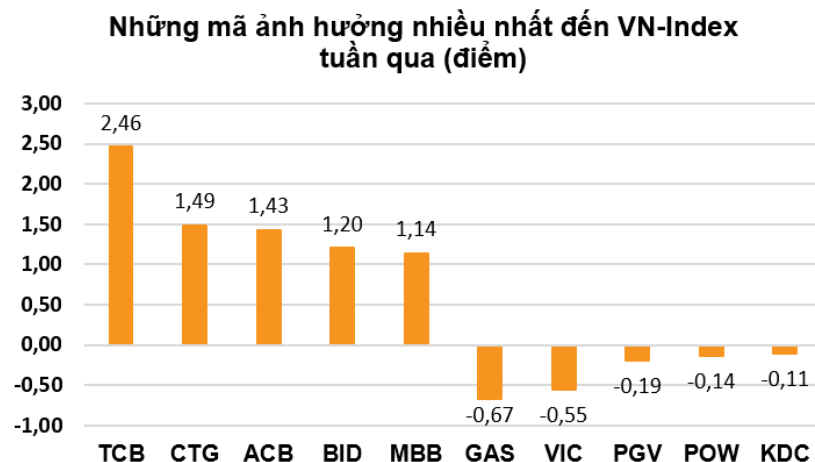


Trong tuần qua quỹ Fubon tiếp tục là quỹ ETF bán ròng nhiều nhất với giá trị bán ròng là hơn 134 tỷ đồng.

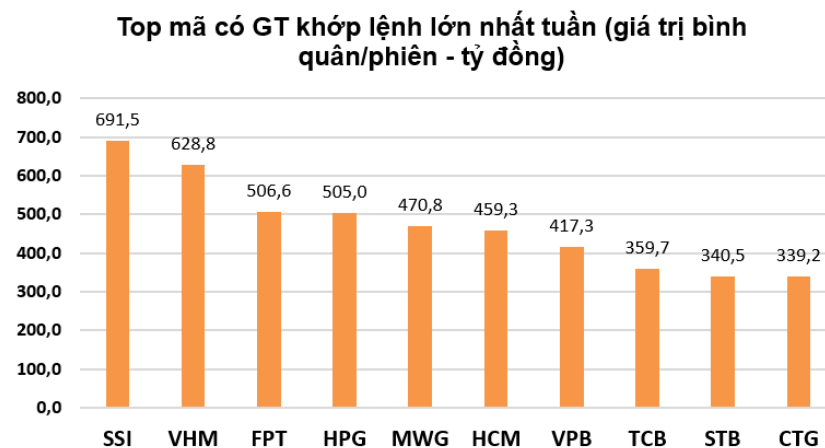


### 3.5 Thị trường chứng khoán Việt Nam: Thanh khoản cải thiện và khối ngoại chuyển sang mua ròng

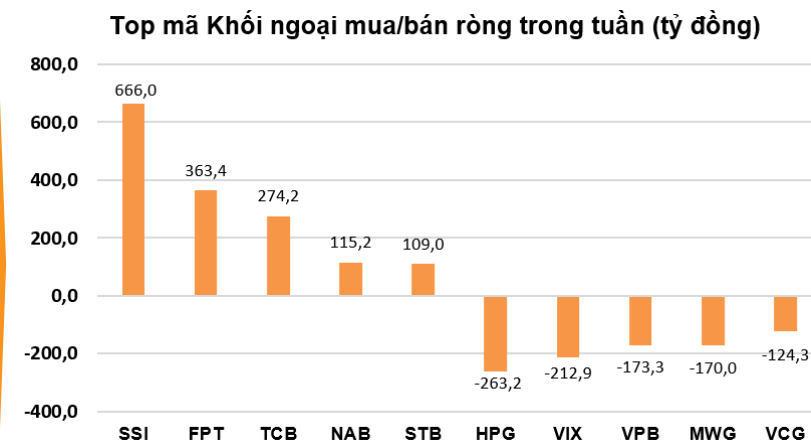
Các cổ phiếu ảnh hưởng mạnh nhất đến VN-Index trong tuần qua (mức tác động đến VNIndex – điểm)



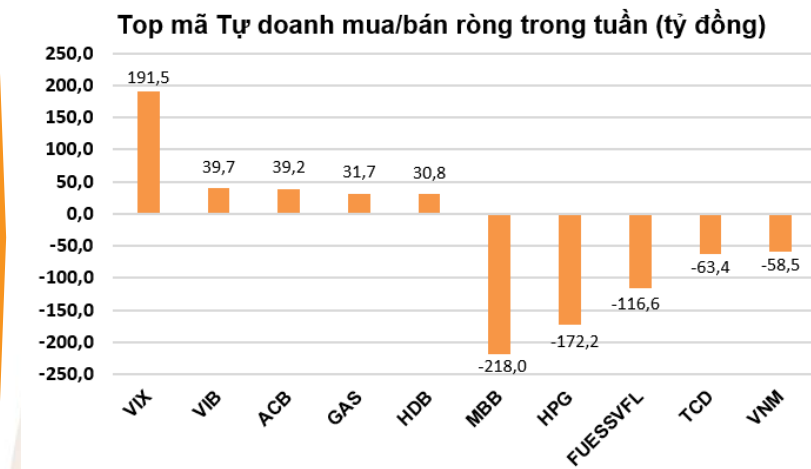
SSI là mã có giá trị khớp lệnh lớn nhất trong tuần với giá trị khớp trung bình là hơn 691 tỷ đồng/phiên, theo sau là các mã VHM và FPT với giá trị khớp lệnh trung bình/phiên lần lượt là hơn 628 tỷ đồng và hơn 506 tỷ đồng



Trong tuần từ 16 – 20/09 SSI là mã được khối ngoại mua ròng nhiều nhất với giá trị hơn 666 tỷ đồng. Trong khi HPG là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị bán ròng hơn 263 tỷ đồng.



Trong tuần 16 – 20/09 VIX là mã được khối tự doanh mua ròng mạnh nhất với giá trị mua ròng hơn 191 tỷ đồng, trong khi MBB là mã được khối này bán ròng mạnh nhất với giá trị bán ròng là hơn 218 tỷ đồng.





## Theo dõi biến động danh mục khuyến nghị

STT	Mã CP	Ngày khuyến nghị	Báo cáo khuyến nghị	Hiệu quả tuần qua	Hiệu quả từ lúc khuyến nghị	Giá mục tiêu (đ/cp)	Upside còn lại
1	HPG	05/09/2023	<a href="#">La bàn đầu tư T9/23</a>	2,60%	1,48%	31.700	23,59%
2	HHV	05/09/2023	<a href="#">La bàn đầu tư T9/23</a>	1,69%	-5,83%	19.500	61,83%
3	VIB	05/09/2023	<a href="#">La bàn đầu tư T9/23</a>	2,50%	1,84%	22.137	19,98%
4	KBC	05/09/2023	<a href="#">La bàn đầu tư T9/23</a>	6,18%	-9,68%	40.000	50,09%
5	VNM	07/02/2024	<a href="#">La bàn đầu tư T2/2024</a>	-0,27%	10,82%	82.600	13,62%
6	QNS	07/02/2024	<a href="#">La bàn đầu tư T2/2024</a>	1,69%	2,17%	65.100	35,63%
7	HSG	06/03/2024	<a href="#">La bàn đầu tư T3/2024</a>	1,75%	1,54%	32.000	57,64%
8	PVD	08/04/2024	<a href="#">La bàn đầu tư T4/2024</a>	4,04%	-9,22%	36.800	36,04%
9	GMD	06/05/2024	<a href="#">La bàn đầu tư T5/2024</a>	1,55%	-6,91%	90.200	15,05%
10	KDH	05/06/2024	<a href="#">La bàn đầu tư T6/2024</a>	1,61%	2,19%	43.800	15,72%
11	VHM	05/06/2024	<a href="#">La bàn đầu tư T6/2024</a>	1,74%	11,37%	66.400	51,77%
12	MWG	12/07/2024	<a href="#">BCCL 6T cuối năm 2024</a>	1,19%	4,90%	72.100	6,03%

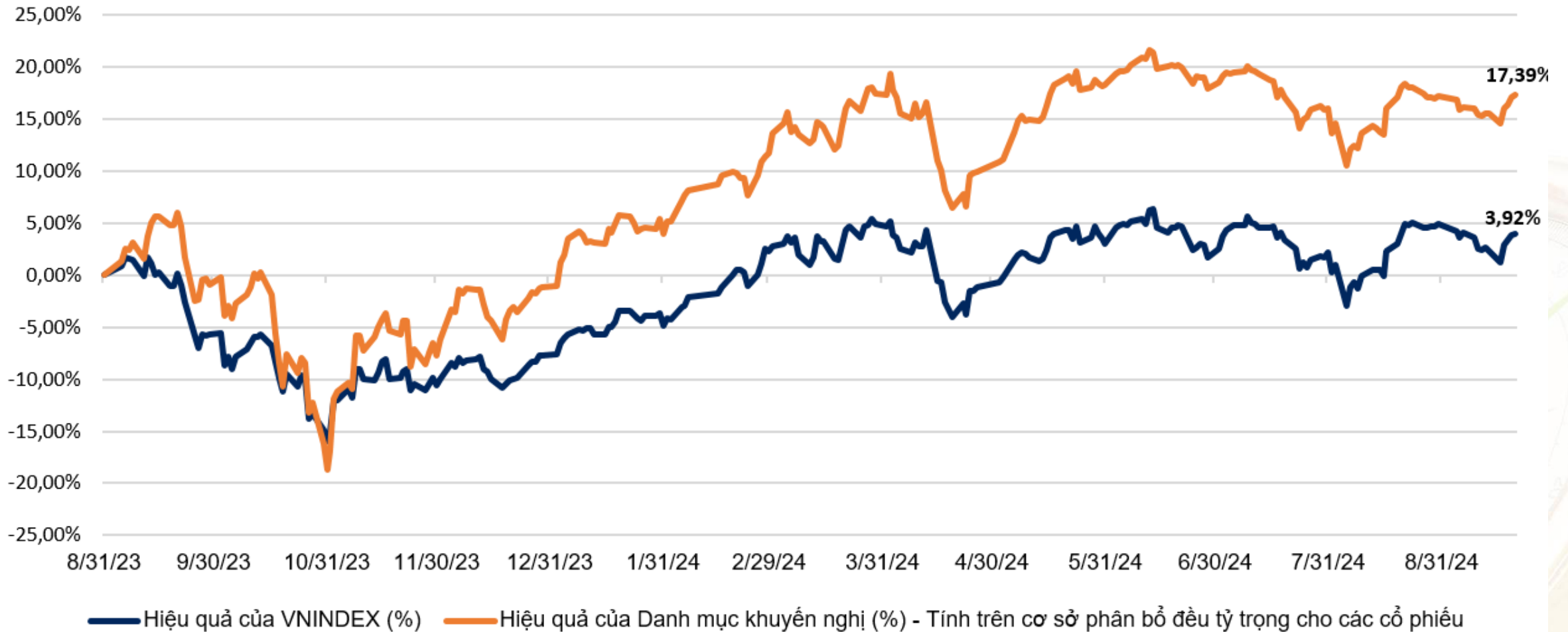
## Theo dõi biến động danh mục khuyến nghị

STT	Mã CP	Ngày khuyến nghị	Báo cáo khuyến nghị	Hiệu quả tuần qua	Hiệu quả từ lúc khuyến nghị	Giá mục tiêu (đ/cp)	Upside còn lại
13	MBB	12/07/2024	<a href="#">BCCL 6T cuối năm 2024</a>	3,56%	7,66%	28.400	14,75%
14	PNJ	12/07/2024	<a href="#">BCCL 6T cuối năm 2024</a>	-1,00%	1,16%	114.400	15,79%
15	HAH	12/07/2024	<a href="#">BCCL 6T cuối năm 2024</a>	2,17%	-10,59%	48.000	19,70%
16	BAF	12/07/2024	<a href="#">BCCL 6T cuối năm 2024</a>	4,00%	2,67%	26.800	28,85%
17	VCB	12/07/2024	<a href="#">BCCL 6T cuối năm 2024</a>	0,78%	3,47%	111.800	23,40%
18	VPB	12/07/2024	<a href="#">BCCL 6T cuối năm 2024</a>	2,71%	-0,31%	23.700	25,07%
19	SCS	12/07/2024	<a href="#">BCCL 6T cuối năm 2024</a>	-0,98%	-8,40%	95.100	17,70%
20	HDG	12/07/2024	<a href="#">BCCL 6T cuối năm 2024</a>	3,99%	-8,62%	35.700	24,39%
22	ACV	12/07/2024	<a href="#">BCCL 6T cuối năm 2024</a>	1,03%	-10,71%	136.200	26,11%
23	BCM	04/09/2024	<a href="#">La bàn đầu tư T9/24</a>	0,56%	-0,97%	83.900	17,67%
24	PHR	04/09/2024	<a href="#">La bàn đầu tư T9/24</a>	0,00%	-2,73%	61.200	7,18%
25	NLG	04/09/2024	<a href="#">La bàn đầu tư T9/24</a>	-0,36%	-0,95%	45.800	10,10%

## Danh sách các mã đã đạt giá mục tiêu

STT	Mã CP	Ngày khuyến nghị	Báo cáo khuyến nghị	Chủ đề đầu tư	Giá mục tiêu (đ/cp)	Ngày đạt giá mục tiêu
1	DGW	05/09/2023	<a href="#">La bàn đầu tư T9/23</a>	Bán lẻ hồi phục dần	61.600	11/09/2023
2	CTG	04/12/2023	<a href="#">La Bàn Đầu Tư T12/23</a>	Ngành Ngân hàng vẫn hấp dẫn	34.600	07/02/2024
3	GMD	07/02/2024	<a href="#">La bàn đầu tư T2/2024</a>	Hoạt động thương mại phục hồi	81.000	01/03/2024
4	VHC	02/10/2023	<a href="#">La bàn đầu tư T10/23</a>	Tín hiệu phục hồi từ xuất khẩu	74.000	04/03/2024
5	DGW	02/11/2023	<a href="#">La Bàn Đầu Tư T11/23</a>	Bán lẻ dần hồi phục	61.600	08/03/2024
6	PNJ	07/02/2024	<a href="#">La bàn đầu tư T2/2024</a>	Nhu cầu tiêu dùng phục hồi	99.900	13/03/2024
7	MBB	05/09/2023	<a href="#">La bàn đầu tư T9/23</a>	Ngành Ngân hàng vẫn hấp dẫn	25.400	22/03/2024
8	IDC	08/04/2024	<a href="#">La bàn đầu tư T4/2024</a>	Dòng vốn FDI vẫn mạnh mẽ	62.700	06/05/2024
9	MWG	05/09/2023	<a href="#">La bàn đầu tư T9/23</a>	Bán lẻ dần hồi phục	61.500	15/05/2024
10	PHR	08/04/2024	<a href="#">La bàn đầu tư T4/2024</a>	Dòng vốn FDI vẫn mạnh mẽ	61.200	16/05/2024
11	PVS	08/04/2024	<a href="#">La bàn đầu tư T4/2024</a>	Hoạt động E&P sẽ ngày càng sôi động	46.500	20/05/2024
12	BAF	06/05/2024	<a href="#">La bàn đầu tư T5/2024</a>	Tăng trưởng mạnh trên nền thấp	23.000	29/05/2024
13	HAH	07/02/2024	<a href="#">La bàn đầu tư T2/2024</a>	Hoạt động thương mại phục hồi	46.100	10/06/2024
14	FPT	05/06/2024	<a href="#">La bàn đầu tư T6/2024</a>	Triển vọng chất bán dẫn	135.900	21/06/2024
15	PLX	12/07/2024	<a href="#">BCCL 6T cuối năm 2024</a>	Nhu cầu xăng dầu trong nước vẫn mạnh mẽ	47.100	15/07/2024

## Theo dõi biến động danh mục khuyến nghị



**THANK YOU**

**VNDIRECT RESEARCH**  
Email: [research@vndirect.com.vn](mailto:research@vndirect.com.vn)

